



- CẢM ỨNG CHÂN KINH

- ÂM CHẤT VĂN

- THANH TĨNH KINH

Việt dịch : Lê Anh Minh

Biên soạn : Vô danh đạo nhân

NAM MÔ DI LẶC THIÊN TÔN
KHAI MÔN CHUYỂN PHÁP !



KINH ÁN TỔNG
Kính Tặng!



Nam Mô Thái Thượng Đạo Đức Thiên Tôn !

NGHI QŨY TRÌ TỤNG

CẨM ỨNG CHÂN KINH - ÂM CHẤT VẤN - THANH TĨNH KINH là ba đại Thiện thư quan trọng và có lịch sử lâu đời của Đạo giáo. Nội dung khuyến thiện, tu Phúc, tu Đức, quý giá vô cùng, như ngọn Hải Đăng soi sáng, dẫn đường cho con người không bị lầm đường, lạc lối. Trì tụng “*Cẩm Ứng Chân Kinh*” - “*Âm Chất Vấn*” - “*Thanh Tĩnh Kinh*” được công đức, Phúc, Lộc, Thọ vô lượng - vô biên. Kinh này dùng để: cầu an, cầu siêu, an trạch nhà mới, cầu khỏi bệnh, cầu tài, cầu thăng quan tiến chức, cầu con, hành trì đều đặn có thể chuyển họa thành phúc... trăm việc đều linh ứng, nhiệm mầu.

I. LỄ VẬT

- 1 chén nước lạnh, 1 chén trà, 1 chén rượu
- 2 cây nến đỏ
- 3 cây hương thơm cắm trong bát gạo
- Hoa, quả, cau trầu, bánh kẹo, phẩm thực chay tịnh (tùy điều kiện) dâng cúng và bày biện tất cả tại ban thờ Phật, Tiên, Thánh, Mẫu (gia tiên, thổ thần thổ địa hoặc không thì trên một chiếc bàn sạch sẽ). Nếu không có được lễ vật thì ngồi thành kính đọc tụng tha thiết, thành tâm cũng sẽ linh ứng. Trước khi bày lễ, cần lưu ý lau sạch sẽ bàn thờ bằng rượu trắng và tán ra khu vực thiết lập đàn tràng (vừa tán vừa đọc: Om Ram Xoa Ha - 7 lần).
- Không dâng cúng đồ mặn và sát sinh trong những ngày trì tụng.

II. NHỮNG VIỆC CẦN LÀM

- Hàng ngày, gìn giữ Kinh tại nơi cao ráo, sạch sẽ như ban thờ ... Khi không đọc tụng, tuyệt đối không được mở ra để không hoặc bỏ đi nơi khác.
- Vệ sinh sạch sẽ trước khóa trì tụng (*răng miệng, chân tay, quần áo*)
- Không nói chuyện, điện thoại, tự ý bỏ ra ngoài khi đang tụng Kinh (*nếu có việc bất khả kháng thì cũng phải vái, xin xá mồi rồi mới được ra*)
- Không sát sinh, mưu hại việc ác, nói bậy, cãi nhau, to tiếng... trong thời khóa trì tụng.
- Tập trung tinh thần, thành kính, tha thiết, toàn tâm toàn ý trì tụng sẽ được kết quả viên mãn.

III. KẾT KHÓA TRÌ TỤNG

1. Có 3 cách:

a. Cách 1: Tụng vào các ngày 30, 1, 14, 15 hàng tháng và ngày lễ Vía đức Thái Thượng – 15/2 (*theo lịch Âm*)

b. Cách 2: Tụng liên tục 7, 14, 21, 49 hoặc 100 ngày (*thường để cầu việc cụ thể*).

c. Cách 3: Trì tụng liên tục hàng ngày, không ngừng nghỉ cho đến hết đời.

2. Giờ tụng: Giờ Mão (5 - 7 giờ sáng) hoặc giờ Ngọ (11 - 13 giờ trưa) bắt đầu dâng hương. Hoặc giờ tụng sắp đặt theo hoàn cảnh thời gian của đệ tử.

*** Nếu phát tâm lành:** ăn chay, không sát sinh, phóng sinh trong suốt khóa tụng thì công to lớn, đức vô cùng cho đệ tử!

NIỆM HƯƠNG - LỄ BÁI

(Đệ tử thấp đèn, đứng thẳng, chắp tay ngang ngực, mật niệm)

TỊNH PHÁP GIỚI CHÂN NGÔN

Om ! Ram Xoa Ha. *(21 lần)*

HỘ THÂN CHÂN NGÔN

Om! Si Răn. *(21 lần)*

TỊNH TAM NGHIỆP CHÂN NGÔN

Om! Xoa Pha Va, Sud Đa Sặt Va, Đạt Ma Xoa Pha, Va Sud Đa Hàm.

(7 lần)

AN THIÊN ĐỊA CHÂN NGÔN

Na Mô Sa Măn Ta Buýt Đà Năm.

Om! Đu Ru Đu Ru Đi Ri Đi Ri Pơ Rít Thi Vi Dê Soá Ha. *(7 lần)*

*(Đệ tử thấp ba cây hương, quỳ ngay thẳng,
cầm hương ngang trán, đọc bài Niệm Hương)*

NIỆM HƯƠNG

Đạo gốc bởi: lòng, thành, tín, hiệp

Lòng nương nhang khói tiếp truyền ra

Mùi hương lư ngọc bay xa

Kính thành cầu nguyện Tiên gia chứng lòng.

Xin Thần, Thánh ruỗi rong cưỡi hạc
Xuống phàm trần vội gác xe Tiên
Ngày nay đệ tử khẩn nguyện
Chín tầng Trời, Đất thông truyền chiếu tri
Lòng sở vọng gắn ghi đảo cáo
Nhờ Ôn trên bổ báo phước lành

Nam mô Trời, Đất, Phật, Thánh chứng minh! (3 lạy)

LỄ BÁI

- Nhất tâm kính lễ: đức Ngọc Hoàng Thượng Đế Vô Cực Đại Thiên Tôn (1 lạy)
- Nhất tâm kính lễ: đức Thích Ca Mâu Ni Phật (1 lạy)
- Nhất tâm kính lễ: đức Diêu Trì Phật Mẫu Vô Cực Đại Từ Tôn (1 lạy)
- Nhất tâm kính lễ : đức Di Lặc Tôn Vương Phật(1lạy)
- Nhất tâm kính lễ: đức Thái Thượng Đạo Quân (1 lạy)
- Nhất tâm kính lễ: đức Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát (1 lạy)
- Nhất tâm kính lễ : đức Văn Xương Đế Quân (1 lạy)
- Nhất tâm kính lễ: các đấng Thần Linh Đất Nước, chư vị vua Hùng, Hồn Thiêng Sông Núi (1 lạy)
- Nhất tâm kính lễ: chư vị quan Hành Binh, Hành Khiển, Hành Trình, Công Tào, Phán Quan, Thành Hoàng, Thổ Thần, Thổ Địa, Phúc Đức chính thần chứng minh (1 lạy)

SÁM HỐI - PHÁT NGUYỆN

Đệ tử con tên là: tuổi , hôm nay ngày ... tháng năm, tại, con xin Ông trên, Trời, Đất, Phật, Thánh cho con được sám hối những tội lỗi của con từ vô lượng kiếp đến nay. Xin Ông trên cho con được trì tụng và tin theo Cảm Ứng Chân Kinh để cải ác, tùng thiện mà tích lũy công đức.

Nguyện cầu

Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)

XUNG TÁN

Tiên thiên khí hóa
Thái Thượng Đạo Quân,
Thánh bất khả tri,
Công bất khả nghị.
Vô vi cư Thái cực chi tiền.
Hữu thủ siêu quần chân chi thượng
Đạo cao nhất khí
Diệu hóa Tam Thanh
Đức hoán hư linh,
Pháp siêu quần thánh
Nhị ngoạt thập ngũ
Phân tánh giáng sanh;
Nhất thân ức vạn,
Diệu huyền thần biến

Tử khí đông lai,
Quảng truyền đạo đức.
Lưu sa tây độ,
Pháp hóa tướng tông;
Sản Tất Viên, Phương Sóc chi bối.
Đơn tích duy mang.
Khai Thiên, Địa nhân vật chi tiên,
Đạo kinh hạo kiếp,
Càn khôn hoát vận.
Nhật, Nguyệt chi quang.
Đạo pháp bao la,
Cửu hoàng tử tổ.
Đại Thiên Thế Giới,
Dương tụng từ ân.
Vĩnh kiếp quần sanh,
Ngưỡng kỳ huệ đức.
Đại Thần, Đại Thánh
Chí cực chí tôn
Tiên Thiên chánh nhất.
Thái Thượng Đạo Quân.
Trưởng Giáo Thiên Tôn.

Nam mô Thái Thượng Đạo Tổ Tam Thanh Ứng Hóa Thiên Tôn (3 lần)

CẨM ỨNG CHÂN KINH

KHAI KINH

Thái Cực Chân Nhân bảo rằng: Thái Thượng rủ lòng thương mà dạy người đời thiên Cẩm Ứng này. Mỗi ngày đọc thuộc một lần thì dứt tuyệt mọi tội lỗi. Thọ trì (hay trì tụng) một tháng thì Phúc, Lộc càng bền. Tụng một năm thì Thất tổ siêu thăng (cõi trời). Trì tụng liên tục, không bê trễ thì tên của người tụng sẽ được ghi vào sổ bộ của chư Tiên.

ĐIỀU 1

Thái Thượng nói: **HỌA** và **PHÚC** không có cửa ngõ nhất định mà đều do con người tự triệu vời đến cho mình. Sự báo ứng của điều Thiện và điều Ác bám sát lấy con người như **cái bóng** đi theo thân hình.

ĐIỀU 2

Cho nên Trời, Đất có đặt ra các vị thần trông coi tội lỗi của người đời. Căn cứ vào tội nặng, nhẹ mà giảm bớt tuổi thọ của họ. Giảm thọ ắt phải nghèo khổ, hao tổn, thường gặp hoạn nạn, sầu khổ. Rồi mọi người đều ghét bỏ kẻ ác. Hình phạt và tai họa đeo bám theo kẻ ác. Những sự hạnh phúc, vui vẻ đều không đến với họ. Ác tinh (**sao chủ về điều ác**) gieo tai họa cho họ. Tuổi thọ hết ắt phải chết. Thần Tam Thai (**coi về tuổi thọ**) và thần Bắc Đẩu (**xem xét tội lỗi**) ở trên đầu con người và ghi chép các tội ác họ đã gây ra để trừ bớt tuổi thọ của họ. Lại có thần Tam Thi trong thân thể con người, mỗi khi đến ngày Canh Thân tức thì lên thẳng đến Thiên Tào báo cáo tội lỗi người đời. Đến ngày cuối tháng (**Âm lịch**), Táo Quân cũng có phận sự giống như vậy. Người mắc tội lớn thì bị giảm thọ

12 năm, lỗi nhỏ thì bị giảm thọ 100 ngày. Tội lỗi lớn, nhỏ của con người tính ra có đến hàng mấy trăm. Cho nên muốn sống lâu thì trước tiên phải ***tránh xa tội lỗi!***

ĐIỀU 3

Đường đúng thì đi tới, đường sai thì tránh lui. Không đi đường tắt, lối nhỏ sai quấy. Không được khinh thường nhà tối. Phải tích lũy công đức. Phải có lòng từ bi với muôn loài. Phải hết lòng với người, có hiếu với cha mẹ, anh em thương nhau. Tự sửa mình rồi hãy dạy người. Thương xót, cứu giúp cô nhi và quả phụ. Kính trọng người già và an ủi, vỗ về trẻ nhỏ. Không tổn hại côn trùng và cây cỏ. Phải thương hại kẻ ác (***vì họ u mê***). Phải vui mừng, chia sẻ với người hành thiện. Cứu giúp người bị nguy cấp. Thấy người được thì vui như mình được. Thấy người mất mát thì buồn như mình mất mát. Không phô bày sự kém cỏi của người. Không khoe khoang cái hay của mình. Ngăn chặn người sắp làm điều ác. Biểu dương người làm điều thiện. Khi phải chia đồ vật, nhường người phần nhiều và giữ cho mình phần ít. Gặp nhục không oán. Được sung ái phải sợ. Giúp người chớ mong báo đáp. Cho ai vật gì rồi thì đừng nghĩ lại mà hối tiếc.

ĐIỀU 4

Người được xem là ***Thiện lương*** thì ai ai cũng kính trọng. Trời giúp đỡ họ. Phúc lộc đi theo bên họ. Mọi tà quái tránh xa họ vì họ được thần linh hộ vệ. Mọi việc họ làm đều thành công. Họ có thể hy vọng được trở thành thần tiên: muốn trở thành ***Thiên tiên*** thì phải làm 1300 điều thiện, muốn trở thành ***Địa tiên*** thì phải làm 300 điều thiện.

ĐIỀU 5

Nếu như ai có suy nghĩ và hành động những điều phi nghĩa trái đạo lý như sau đây :

- (1) Lấy thủ đoạn độc ác làm tài năng của mình
- (2) Nhấn tâm làm điều tàn ác, độc hại
- (3) Lén hại người lương thiện
- (4) Thăm khinh cha mẹ
- (5) Khinh khi thầy dạy
- (6) Phản bội nơi mình phục vụ, làm việc
- (7) Lừa bịp người không hiểu biết
- (8) Chê bai bạn học
- (9) Dối trá, lật lọng, công kích họ hàng, thân tộc
- (10) Hung bạo, không thương người
- (11) Tự có những thủ đoạn độc ác
- (12) Chẳng cần biết đúng sai, phải quấy
- (13) Tráo trở ngược xuôi
- (14) Bạo ngược với kẻ dưới để lập công
- (15) Nịnh bợ cấp trên, đón ý để trục lợi
- (16) Nhận ơn chẳng biết cảm động

- (17) Luôn ôm lòng oán hận không dứt
- (18) Khinh bỉ Trời và dân chúng
- (19) Gây rối loạn chính trị trong nước
- (20) Khen thưởng kẻ phi nghĩa
- (21) Trừng phạt kẻ vô tội
- (22) Giết người cướp của
- (23) Lật đổ người khác để chiếm địa vị của họ
- (24) Giết kẻ đầu hàng
- (25) Giáng chức người ngay, bài trừ người hiền
- (26) Lãng nhục cô nhi, bức hại goá phụ
- (27) Bỏ qua pháp luật để ăn hối lộ
- (28) Lấy thẳng làm cong, lấy cong làm thẳng
- (29) Tội người nhẹ mà làm cho nặng thêm
- (30) Thấy người khác bị tội chết mà còn oán giận
- (31) Biết lỗi mà không sửa
- (32) Biết thiện mà không làm
- (33) Mình có tội lại làm liên lụy kẻ khác
- (34) Cản trở tài năng người khác
- (35) Chê bai, báng bổ Thánh hiền

- (36) Phá hỏng đạo đức
- (37) Săn bắt chim thú
- (38) Phá lỗ hang loài vật, làm kinh động chỗ chim đậu
- (39) Lấp lỗ hang, lật úp tổ chim
- (40) Phá thai, hại trứng
- (41) Mong cho người khác thất bại
- (42) Hủy bỏ sự thành công của người khác
- (43) Làm người khác lâm nguy để cho mình yên ổn
- (44) Làm người khác hao tổn để cho mình ích lợi
- (45) Xem điều ác là điều tốt
- (46) Vì việc riêng tư mà phớt bỏ việc công
- (47) Trộm cắp tài năng của người khác
- (48) Che lấp việc tốt của người khác
- (49) Phổ bày tướng xấu và điều xấu của người khác
- (50) Xoi mói chuyện riêng của người khác
- (51) Làm cho người khác hao tổn tài vật
- (52) Chia rẽ tình cốt nhục của người khác
- (53) Xâm phạm tình yêu của người khác
- (54) Giúp người khác làm điều sai quấy

- (55) Phô trương uy quyền cho thỏa lòng
- (56) Lãng nhục người khác để giành phần thắng
- (57) Làm thất bại việc cày cấy của người khác
- (58) Phá hoại hôn nhân của người khác
- (59) Mới giàu có chút đỉnh đã kiêu căng
- (60) Chạy tội, không biết xấu hổ
- (61) Mạo nhận ân huệ, chối biến tội lỗi
- (62) Gieo họa cho người khác
- (63) Mua bán danh hão
- (64) Chặt chứa lòng dạ sâu hiểm
- (65) Ẽm tài và cản trở tài năng người khác
- (66) Bảo vệ chỗ non kém của mình
- (67) Cậy quyền thế ức hiếp người khác
- (68) Dung túng kẻ bạo ngược để giết hoặc gây thương tích cho người khác
- (69) Không có lý do chính đáng mà cắt xén, tĩa bỏ vật gì
- (70) Không có lễ lạc mà giết mổ súc vật
- (71) Vung vãi, bỏ đi ngũ cốc
- (72) Làm chúng sinh lao nhọc, phiền nhiễu
- (73) Phá hoại gia đình người khác

- (74) Giữ lấy tài vật quý báu của người khác
- (75) Phá đê điều và đốt nhà làm hại dân cư
- (76) Làm loạn phép tắc để cộng người khác bị thất bại
- (77) Phá hỏng dụng cụ, đồ nghề của người khiến họ không còn gì để dùng
- (78) Thấy người vinh hiển, phú quý thì mong cho họ bị giáng chức, lưu đày
- (79) Thấy người giàu có thì mong cho họ bị hao tán của cải
- (80) Thấy vợ hay con gái người ta xinh đẹp thì nảy lòng muốn tư thông
- (81) Thiếu nợ người tiền bạc, của cải thì mong cho họ chết
- (82) Mong cầu địa vị, bổng lộc mà không toại nguyện thì oán hận, chửi rủa.
- (83) Thấy người thất lợi thì rêu rao lỗi lầm của họ
- (84) Thấy hình hài, tướng mạo người khác không toàn vẹn thì chê cười
- (85) Thấy người tài giỏi, ngoài mặt tán dương nhưng trong lòng âm mưu đè nén họ...

ĐIỀU 6

- 86) Chôn bùa ếm hại người
- (87) Dùng thuốc hại cây cối
- (88) Oán giận thầy dạy chữ, dạy nghề
- (89) Xung đột với cha, anh
- (90) Lấy ngang, cướp đoạt của ai

- (91) Thích xâm lấn, chiếm đoạt của ai
- (92) Cướp bóc để trở nên giàu có
- (93) Xảo trá cầu thăng quan tiến chức
- (94) Thưởng phạt bất công
- (95) Dâm dật hưởng lạc không kiềm chế
- (96) Hà khắc, ngược đãi thuộc hạ
- (97) Đe dọa người làm cho họ phải sợ
- (98) Oán Trời, hận người
- (99) Mắng gió, chửi mưa
- (100) Tranh đấu kiện tụng
- (101) Kéo bè kết đảng để làm điều sai quấy
- (102) Nghe lời vợ mà không nghe lời dạy của cha mẹ
- (103) Có mới nói cũ
- (104) Miệng nói phải, lòng nghĩ trái
- (105) Tham lam mạo nhận tiền của
- (106) Khinh thường, khuất lấp với bề trên
- (107) Nói lời ác độc
- (108) Gièm xiêm người khác
- (109) Hại người, tự cho mình ngay thẳng

- (110) Chửi rửa Thân, Thánh, tự xưng mình ngay thẳng
- (111) Bỏ thuận theo nghịch
- (112) Phản bội thân thuộc, đi theo người ngoài
- (113) Chỉ Trời, Đất để làm chứng cho lòng dạ xấu xa
- (114) Gọi thần linh chứng giám cho việc sai quấy
- (115) Trước tặng cho người, sau lại hối tiếc
- (116) Mượn, vay không trả
- (117) Cầu mong quá phận mình,
- (118) Cố hết sức mưu cầu phú quý
- (119) Dâm dục quá mức
- (120) Lòng dạ sâu hiểm nhưng bề ngoài ra vẻ hiền lành
- (121) Đưa thức ăn dơ bẩn cho người khác ăn
- (122) Dùng bàng môn, tà đạo để bịp đời
- (123) Dùng thước non, thước thiếu để đo đạc cho người
- (124) Cân nhẹ, thăng non,
- (125) Lấy sự gian trá làm hỗn loạn chân lý
- (126) Tuyển chọn gian lợi
- (127) Đè nén người lương thiện để họ nghèo mạt
- (128) Khinh khi, gạt gẫm kẻ khờ khạo

- (129) Tham lam không biết chán
- (130) Trước thần linh thề láo cho mình là ngay thẳng
- (131) Ham nhậu nhẹt, quậy phá
- (132) Anh em ruột thịt giận nhau, tranh giành nhau
- (133) Trai không trung lương,
- (134) Gái không nhu thuận
- (135) Chồng bỏ bê nhà cửa,
- (136) Vợ không biết trọng chồng
- (137) Thích kiêu căng, khoác lác
- (138) Thường ganh ghét, đố kỵ
- (139) Chồng không đức hạnh với vợ con
- (140) Vợ không lễ phép với cha mẹ chồng
- (141) Khinh thường tổ tiên đã khuất
- (142) Vi phạm mệnh lệnh của bề trên
- (143) Làm chuyện tầm phào vô ích
- (144) Âm thầm sinh lòng khác
- (145) Rửa mình, rửa người
- (146) Ghét, yêu thiên vị
- (147) Bước qua giếng và bếp lò

- (148) Nhảy qua thức ăn hoặc thân mình người khác
- (149) Tồn hại con cái, phá thai
- (150) Hành vi ám muội
- (151) Ngày cuối tháng, cuối năm ca múa
- (152) Ngày đầu tháng, đầu năm khóc la giận hờn
- (153) Quay về hướng Bắc khóc, hỷ mũi, khạc nhổ, tiểu tiện.
- (154) Trước ông Táo ngâm vịnh, khóc lóc, hoặc đốt nhang trong bếp lò
- (155) Dùng củi dơ nấu ăn
- (156) Đêm tối loã lồ
- (157) Ngày Bát tiết thi hành hình phạt
- (158) Khạc nhổ về phía Sao băng
- (159) Tay chỉ cầu vòng
- (160) Thường chỉ trỏ Nhật, Nguyệt tinh
- (161) Nhìn lâu mặt trời, mặt trăng
- (162) Mùa xuân đốt rừng, săn bắn
- (163) Quay về hướng Bắc chửi, rửa độc địa
- (164) Không có lý do mà đánh, giết răn, rùa

ĐIỀU 7

Như những tội ấy, thần Tư Mệnh tùy theo nặng, nhẹ mà bớt tuổi thọ của kẻ gây tội. Tuổi thọ hết thì chết, nhưng nếu chết mà chưa hết tội thì con cháu sẽ phải gánh chịu tai ương. Ví như có kẻ cướp giật ngang ngược tiền tài của người khác thì vợ con và gia đình hẳn cũng phải gánh chịu dần dần cho đến chết; nếu không chết thì cũng bị tai họa nước, lửa hoặc trộm cướp, mất mát đồ vật, tật bệnh, mắc họa lời ăn, tiếng nói ... coi như là cái giá phải trả cho thói cướp giật ngang ngược. Lại có kẻ giết oan người khác, rồi đây cũng bị giết trở lại giống như đổi gươm giáo mà giết nhau. Còn kẻ ôm giữ tiền của phi nghĩa, giống như dùng thịt độc và rượu độc để khỏi đói khát, chẳng no lòng tí nào mà cái chết thì cận kề vậy.

ĐIỀU 8

Hễ tâm dấy khởi một điều Thiện (*Thiện niệm*) thì tuy điều thiện chưa làm nhưng Thiện thần đã đi theo mình rồi. Hoặc tâm dấy khởi một điều ác (*ác niệm*) thì tuy điều ác chưa làm nhưng Ác thần đã đi theo mình rồi.

ĐIỀU 9

Đã từng làm ác mà sau đó tự hối cải, không làm mọi điều ác nữa, (*tuân theo luật Nhân Quả*) làm mọi điều thiện. Được thế, lâu ngày ắt có sự tốt lành. Đó gọi là *chuyển Họa thành Phúc* vậy.

ĐIỀU 10

Cho nên, người hiền lành nói điều lành, xem điều lành và làm điều lành.

Mỗi ngày làm 3 điều lành thì 3 năm Trời ban phúc cho. Còn người ác nói điều ác, xem điều ác, và làm điều ác. Mỗi ngày làm 3 điều ác thì 3 năm trời giáng họa cho.

Vậy tại sao không cố gắng mà làm điều lành đi?

- Hết Cảm Ứng Chân Kinh -



Văn Xương Đế Quân

ÂM CHẤT VĂN

Ta 17 kiếp hóa thân làm sĩ đại phu, chưa hề ngược đãi dân chúng và nha lại, ta giúp người lúc khốn khó, cứu người khi khẩn cấp, khoan dung lầm lỗi của người, thi hành âm chất khắp nơi, nên được đặc cách lên cõi trời. Ai biết giữ lòng gìn tâm như ta, Trời sẽ ban phúc cho. Thế nên ta dạy người đời rằng: Ngày xưa có Vu công hiền từ giữ ngục, về sau con (*là Vu Định Quốc*) lên thừa tướng, đời Tống có Tống Giao cứu bày kiến khởi chết đuối mà đỗ Trạng nguyên, người họ Đậu tức Đậu Yên Sơn do cứu người mà sau thành văn quan cao tột, có kẻ chôn xác rắn mà sau nên tể tướng vẻ vang.

Muốn rộng mở ruộng Phước phải cấy trồng tấm lòng của mình, luôn thi hành những tiện ích cho đời, tạo muôn việc âm đức, lợi cho muôn vật và con người, làm thiện, làm phước.

Hãy ngay thẳng thay Trời hành đạo và giáo hóa dân, thương xót bao dung vì nước cứu dân. Trung với vua, hiếu với cha mẹ, kính trọng anh, tin cậy bạn bè, hoặc thờ phụng Tiên gia và triều kiến sao Bắc Đẩu, hoặc lay Phật niệm Kinh, báo đáp bốn ân, thi hành rộng khắp giáo lý của Tam giáo là **Nho – Thích - Đạo**.

Giúp kẻ nguy cấp như thể giúp con cá nằm trong vết xe khô cạn nước, cứu kẻ lâm nguy như thể giúp con chim sẽ đang vướng lưới dầy. Thương xót cô nhi và quả phụ, kính trọng người già, thương người nghèo khó, xếp đặt y phục và lương thực để chu cấp kẻ lỡ đường đói lạnh, bổ thí quan tài để tránh cho kẻ chết khỏi bị phơi bày thi thể. Nhà giàu thì cùng chia sẻ với người thân thích, năm đói kém phải cứu giúp hàng xóm và bạn bè, cái đầu

cây cân phải cho công bằng, không thể cân đo cho người thì nhẹ mà cân đo cho mình thì nặng, đối đãi tôi tớ khoan dung, sao lại phải trách móc và đòi hỏi khe khắt nơi họ?

In ấn Kinh sách, sáng lập và tu bổ chùa chiền, đem tiền bạc và thuốc men cứu vớt kẻ khổ đau, bệnh tật, bố thí nước, trà giúp người giải cơn khát. Hoặc là mua loài vật để phóng sinh, hoặc ăn chay để tròn giới, cấm sát sinh, bước chân đi thường xem kỹ kéo đạp nhằm con sâu, cái kiến.

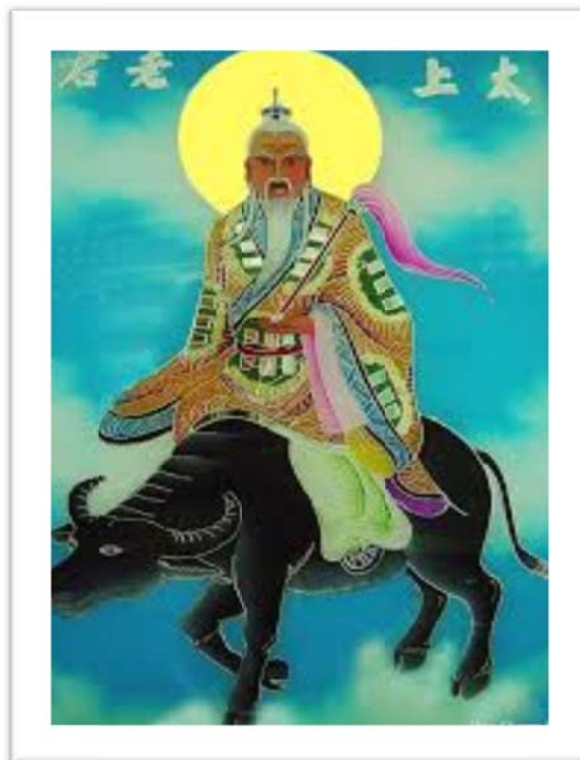
Cấm lấy lửa đốt núi rừng, hãy đốt đèn soi đường cho người đi đêm tối, làm tàu thuyền trợ giúp người vượt sông, chớ lên núi giăng lưới bắt chim thú, chớ xuống nước dùng thuốc độc bắt cá tôm, chớ giết trâu cày. Chớ vất bỏ giấy có chữ, chớ mưu chiếm tài sản của ai, chớ ganh tỵ tài năng của người khác, chớ gian dâm với vợ và con gái của người, chớ xúi giục người khác tranh chấp hay kiện tụng, chớ phá hoại thanh danh và quyền lợi người khác, chớ phá hoại hôn nhân của người, chớ vì tư thù mà làm cho anh em người khác bất hoà, chớ vì mồi lợi vật mà làm cha con người khác nghịch nhau, chớ cậy quyền thế mà làm nhục người lương thiện, chớ cậy mình là phú hào mà khinh kẻ khốn cùng.

Hãy thân cận người hiền đức, họ sẽ trợ giúp thêm đức hạnh cho ta, hãy lánh xa kẻ ác, nhờ đó ta tránh được tai ương trước mắt; hãy luôn tuyên dương điều Thiện và ngăn trừ điều Ác của người; chớ có bằng mặt mà chẳng bằng lòng.

Chặt bớt cây cối, gai góc cản trở đường đi, dẹp bỏ gạch ngói nằm giữa đường, tu sửa đường gập ghềnh khúc khuỷu mấy trăm năm, xây cầu kiều

cho muôn vạn người qua lại, để lời khuyên nhủ nhằm sửa lầm lỗi của người, chịu hao tổn tài của để người khác được tốt đẹp, làm việc gì cũng noi theo lẽ Trời, lời nói thì phải hợp lòng người. Ngưỡng mộ các bậc hiền triết thuở xưa dường như các ngài luôn hiển hiện trước mắt, thận trọng khi ở một mình và không hổ thẹn với chính mình, chớ làm các điều ác, hãy làm mọi điều thiện, vĩnh viễn sao xấu không chiếu vào vận mệnh (*của mình*), các thiện thần thường ở bên cạnh và bảo vệ cho.

Báo ứng gần thì nơi bản thân mình, báo ứng xa thì nơi con cháu, trăm Phúc cùng đến, ngàn may mắn tụ về, đó chẳng phải là từ âm chất mà có được hay sao?”



THÁI THƯỢNG LÃO QUÂN

THUYẾT THƯỜNG THANH TĨNH KINH

Đại đạo vô hình, sanh dục thiên địa, đại đạo vô tình, vận hành Nhật, Nguyệt, đại đạo vô danh, trường dưỡng vạn vật.

Ta chẳng biết gọi là gì, chỉ tạm gọi là đạo. Phàm Đạo ấy: có thanh có trọc, có động có tĩnh, thiên thanh địa trọc, thiên động địa tĩnh, nam thanh nữ trọc, nam động nữ tĩnh; giáng gốc giữ ngọn, mà sanh vạn vật. Thanh là nguồn của trọc, động là cơ của tĩnh, người thường hay thanh tĩnh, thì Đạo trời đất đều gồm đủ nơi thân.

Phàm thân của người ưa thanh, mà tâm thường bị quấy rối, tâm của người ưa tĩnh, mà bị dục kéo lôi. Thường chế ngự được dục, thì tâm tự tĩnh; lắng được tâm, thì thân tự thanh; tự nhiên Lục dục chẳng sanh, Tam độc tiêu diệt. Chưa được như thế, vì tâm chưa lắng, dục chưa chế ngự vậy. Phải thường chế ngự: trong xem xét Tâm, Tâm không thật có gì để gọi là Tâm; ngoài xem xét Thân, Thân không thật có gì để gọi là Thân; ngoài xem xét vật, vật không thật có gì để gọi là vật; Cả 3 đều không, mà còn cái thấy cả 3 đều không. Cái thấy là không cũng không, không không chỗ không; chỗ không đã không, không không cũng không; không không đã không, trạm nhiên thường tịch. Tịch không chỗ tịch, chẳng sinh khởi dục; dục đã chẳng sanh, tức là chân tĩnh. Chân thường ứng vật, chân thường được tĩnh; thường ứng thường tĩnh, thường thanh tĩnh vậy. Thanh tĩnh như thế, dần dần nhập chân đạo; đã nhập chân đạo, gọi là đắc đạo; tuy gọi đắc đạo, thật không chỗ được; vì dạy chúng sanh, tạm gọi đắc đạo; ngộ được như vậy thì có thể truyền Thánh đạo.

Thượng sĩ chẳng tranh, hạ sĩ hay tranh. Bậc Thượng đức không để ý đến kẻ khác coi mình là có đức hay chê mình là không có đức, còn bậc hạ đức chấp đức, do vì bám chấp, nên đạo đức chẳng trong sáng. Chúng sanh sở dĩ chẳng được chân đạo bởi vì có vọng tâm, đã có vọng tâm, thì kinh động đến thần, đã kinh động đến thần, tức là bám chấp vạn vật, đã chấp vạn vật, thì sanh tham cầu, đã sanh tham cầu, chính là phiền não, phiền não vọng tưởng làm ưu khổ Thân, Tâm, tạo ra vinh, nhục đối đãi, nổi trôi sinh tử, đắm chìm bể khổ, mất hết chân Đạo. Đạo chân thường này, ngộ mà tự được; ngộ được Đạo thì thường thanh tĩnh vậy.

Tiên nhân Cát ông nói: Ta được chân đạo, thường tụng kinh này vạn lần. Kinh này là chỗ thiên nhân góp lại chẳng truyền cho kẻ hạ sĩ. Ta nhận được từ Đông Hoa Đế quân, Đông Hoa Đế Quân nhận từ Kim Khuyết Đế Quân, Kim Khuyết Đế Quân nhận từ Tây Vương Mẫu. Tây Vương chỉ theo một cách là khẩu khẩu tương truyền, chẳng ghi văn tự, ta nay ghi lại thành sách cho đời. Kẻ Thượng sĩ gặp được sẽ biết đường để thăng lên Thiên tiên; trung sĩ tu được có thể đến bậc Liệt quan ở nam Cung; hạ sĩ học được cũng được sống lâu trên đời. Du hành ba cõi, lên đến kim môn.

Tả Huyền chân nhân nói: Người học đạo trì tụng kinh này thì được Thiện thần ở 10 cõi trời ủng hộ thân mình, mà về sau được Ngọc Phù bảo thần, kim dịch luyện hình. Hình thần đều diệu, cùng đạo hợp chân.

Chánh Nhất chân nhân nói: nhà nào có kinh này, ngộ giải được thì tai chướng chẳng ngại, chúng thánh bảo vệ ngoài cửa. Thần thăng thượng giới, chào hỏi cao chân. Công mãn đức tựu, tương cảm đế quân. Đọc giữ chẳng ngừng, mây tím sẽ rước thân này bay lên.

NHẤT TÂM THÀNH KINH (3 lay)

Con xin tạ ơn **Trời, Đất, Phật, Thánh**, chư vị Ông trên đã ban **CẨM
ỨNG CHÂN KINH - ÂM CHẤT VẤN - THANH TĨNH KINH** cho thế
gian chúng con biết trì tụng và tin theo để làm lành lánh ác, tích lũy công
đức nguyện được vãng sanh về An lạc xứ .

- Nhất tâm kính lễ: đức Ngọc Hoàng Thượng Đế Vô Cực Đại Thiên
Tôn (1 lạy)
- Nhất tâm kính lễ: đức Thích Ca Mâu Ni Phật (1 lạy)
- Nhất tâm kính lễ: đức Diêu Trì Phật Mẫu Vô Cực Đại Từ Tôn (1 lạy)
- Nhất tâm kính lễ : đức Di Lặc Tôn Vương Phật(1lạy)
- Nhất tâm kính lễ: đức Thái Thượng Đạo Quân (1 lạy)
- Nhất tâm kính lễ: đức Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát (1 lạy)
- Nhất tâm kính lễ : đức Văn Xương Đế Quân (1 lạy)
- Nhất tâm kính lễ: các đấng Thần Linh Đất Nước, chư vị vua Hùng,
Hồn Thiêng Sông Núi (1 lạy)
- Nhất tâm kính lễ: chư vị quan Hành Binh, Hành Khiển, Hành Trình,
Công Tào, Phán Quan, Thành Hoàng, Thổ Thần, Thổ Địa, Phúc Đức
chính thần chứng minh (1 lạy)

(3 vái - Hết khóa tụng Kinh)



NAM MÔ HỘ PHÁP CHƯ TÔN BỒ TÁT

